

ĐÁNH GIÁ CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC THUỘC LĨNH VỰC KHOA HỌC GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM THEO CÁC TIÊU CHÍ CỦA DANH MỤC TẠP CHÍ TRUY CẬP MỞ DOAJ (DIRECTORY OF OPEN ACCESS JOURNALS)

Lê Thị Tuyết Trinh^{1,+},
Nguyễn Linh Chi²,
Lê Minh Cường¹,
Đỗ Thị Trinh³,
Ngô Văn Định⁴

¹Trường Đại học Đồng Tháp;
²Viện Nghiên cứu Giáo dục và Chuyên giao tri thức, Trường Đại học Thành Đô;
³Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;
⁴Trường Văn hóa - Cục Đào tạo, Bộ Công an
+Tác giả liên hệ • Email: letrinh1282@gmail.com

Article history

Received: 30/7/2024

Accepted: 19/9/2024

Published: 20/10/2024

Keywords

Open access, DOAJ, journal,
educational sciences,
Vietnam

ABSTRACT

Thanks to open science, which is one of the most critical trends in current academic publication, science from developing countries, including Vietnam is expected to receive the most benefits from exploiting its results. This article examines the quality and level of exploitation related to the open-access practice of Vietnamese educational science journals based on the open journal criteria of the Directory of Open Access Journals (DOAJ). Five of the 14 analyzed journals comply well with the requirements for a quality open-access journal of DOAJ. The levels of compliance with the criteria of transparency of copyright information, licensing, transparency of journal information, transparency of editorial information, and review process are also discussed. It is found out that Vietnamese educational science journals have paid attention to publicizing the full text of articles on the website and ensuring easy and free access. However, practices regarding open licenses and clear presentation of copyright regulations have not been given due attention. These results can be used as a basis for journals to review and improve in line with the best international practices.

1. Mở đầu

Theo Tennant và cộng sự (2016), trong xuất bản học thuật thế kỉ XXI, khoa học mở là một trong những xu hướng mạnh mẽ nhất; với động lực cốt lõi là “phá bỏ” các rào cản chi phí trong việc truy cập tri thức, khoa học mở bao gồm một loạt các thực hành, trong đó trọng tâm là việc chuyển dịch mô hình kinh doanh từ thu phí từ người đọc sang các nguồn phí khác, để các bài báo khoa học được truy cập toàn văn và miễn phí đối với các nhà khoa học và công chúng.

Kể từ khi thành lập vào năm 2002, Danh mục tạp chí truy cập mở (Directory of Open Access Journal - DOAJ) đã tăng từ 22 đến 16.589 tạp chí (126 quốc gia) vào năm 2021 (Pandita & Singh, 2022). Trung bình mỗi năm có khoảng 830 tạp chí được lập chỉ mục trong DOAJ, đạt mức tăng trưởng trung bình hằng năm khoảng 51,46%. Theo báo cáo Trạng thái truy cập mở toàn cầu 2021, gần một nửa số lượng nghiên cứu của thế giới vào năm 2020 hiện có sẵn để đọc hoặc tải xuống mà không cần trả phí (Neylon & Huang, 2022). Theo Jain (2012), “con đường” hiệu quả để nuôi dưỡng khoa học mở là thiết lập và duy trì các tạp chí truy cập mở trong nước. Ở Việt Nam phong trào truy cập mở và khoa học mở cũng đã bắt đầu có các dấu ấn nhất định. Mặc dù đã có các nghiên cứu về việc các học giả Việt Nam đóng góp thế nào vào phong trào này thông qua việc xuất bản các bài báo truy cập mở (Nguyen et al., 2021), đánh giá về việc xây dựng và phát triển các điều kiện để phát triển các thực hành khoa học mở ở Việt Nam vẫn là vấn đề còn bỏ ngỏ. Trong đó, việc xây dựng và duy trì các tạp chí khoa học mở là một trong các điều kiện thiết yếu. Trên cơ sở ấy, bài báo này xem xét việc ứng dụng các thực hành truy cập mở của tạp chí khoa học Việt Nam thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục (KHGD) thông qua đánh giá mức độ tuân thủ theo các thực hành truy cập mở chất lượng theo tiêu chuẩn của danh mục DOAJ.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng thống kê mô tả và lựa chọn các tiêu chí của DOAJ làm cơ sở đánh giá dựa trên ưu điểm về cách thức hoạt động và quản lí dữ liệu toàn diện về các tạp chí truy cập mở được bình duyệt, chất lượng cao.

DOAJ là một danh mục hệ thống về các tạp chí truy cập mở và có quy trình bình duyệt, với đa dạng lĩnh vực và ngôn ngữ trên toàn thế giới. Được thành lập vào năm 2003, DOAJ đã trở thành tiêu chuẩn cho xuất bản truy cập mở với sự đảm bảo về nội dung chất lượng và truy cập miễn phí, được đóng góp bởi đội ngũ thành viên và tình nguyện viên từ 45 quốc gia. Sứ mệnh của DOAJ là tăng cường khả năng hiển thị, truy cập, uy tín và tác động của các tạp chí nghiên cứu học thuật truy cập mở trên toàn cầu. DOAJ hoạt động độc lập, phi lợi nhuận và dựa vào các khoản quyên góp tự nguyện. Với cam kết đối với truy cập mở, DOAJ cung cấp tài nguyên học thuật đáng tin cậy cho cộng đồng toàn cầu. Để được chỉ mục tại DOAJ, các tạp chí cần gửi đăng kí và đáp ứng các điều khoản chi tiết về ba phương diện sau (DOAJ, 2024): (1) *Tuân thủ chính sách mở và quyền truy cập mở*: Truy cập mở hoàn toàn và công khai các chính sách liên quan, điều khoản giấy phép và bản quyền về truy cập mở phải được nêu rõ trên trang thông tin của tạp chí; (2) *Minh bạch thông tin trực tuyến*: Hoạt động xuất bản đúng chu kỳ và lịch sử xuất bản từ 01 năm trở lên, trang web của tạp chí phải tối ưu và đầy đủ thông tin, sở hữu mã ISSN; (3) *Minh bạch về quy trình và ban biên tập*: Quy trình nộp bài, bình duyệt, số đặc biệt và kiểm soát chất lượng phải nêu rõ ràng và đảm bảo thực hiện, thông tin Ban biên tập và phản biện viên rõ ràng về đơn vị và đảm bảo về chuyên môn và minh bạch về hoạt động. Đây cũng là những phương diện được chúng tôi sử dụng để đánh giá các tạp chí KHGD Việt Nam trong nghiên cứu này.

Nghiên cứu này tập trung vào các tạp chí khoa học thuộc lĩnh vực KHGD của Việt Nam. Để đảm bảo các yếu tố về tính liên quan và chất lượng của tạp chí, nhóm nghiên cứu đã lựa chọn các tạp chí đáp ứng 03 yêu cầu sau: (1) Thuộc Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm của Hội đồng giáo sư Ngành Giáo dục học do Hội đồng Giáo sư nhà nước (2024) ban hành theo Quyết định số 25/QĐ-HĐGSNN; (2) Tạp chí được tính điểm từ 0,5 trở lên; (3) Tạp chí có phạm vi nội dung tập trung hoàn toàn vào giáo dục học hoặc có một trong các “trụ cột” phạm vi là giáo dục học.

2.2. Mức độ tuân thủ các thực hành truy cập mở

Trong số các tiêu chí mở của danh mục DOAJ, các tiêu chí quan trọng nhất để xem xét một tạp chí có mở hay không xoay quanh mức độ sẵn có của bài báo toàn văn và việc áp dụng rõ ràng các quy tắc của giấy phép mở và bản quyền mở. Xem xét rằng các thực hành về giấy phép mở còn chưa phổ biến ở Việt Nam, trong bước sàng lọc đầu tiên để phân biệt giữa tạp chí mở và tạp chí đóng, chúng tôi chỉ kiểm tra xem trong ít nhất 5 số gần đây của tạp chí, toàn văn các bài báo có được đăng tải công khai trên website tạp chí hay không. Có 14 tạp chí đáp ứng bước sàng lọc này: Tạp chí Giáo dục (TC1), Tạp chí KHGD Việt Nam (TC2), Tạp chí Khoa học Quản lý giáo dục (TC3); Tạp chí Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng (TC4); Tạp chí KHGD Kỹ thuật (TC5); Tạp chí Thiết bị Giáo dục (TC6); Tạp chí Khoa học VNU: Nghiên cứu giáo dục (TC7); Tạp chí Khoa học - Đại học Cần Thơ (TC8); Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Mở Hà Nội: Khoa học Nhân văn (TC9); Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Thủ đô: Khoa học Xã hội và Giáo dục (TC10); Tạp chí Khoa học - Đại học Huế: Khoa học Xã hội và Nhân văn (TC11); Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh: Khoa học xã hội (TC12); Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: KHGD (TC13); Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh (TC14).

Bảng 1. Tiêu chí về chính sách mở và quyền

	Sử dụng giấy phép mở	Có sẵn toàn văn không chậm trễ		Có sẵn dưới dạng một bài viết toàn văn riêng lẻ		Nêu rõ các nội dung cấp phép		Nêu rõ các nội dung bản quyền	
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
TC1	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Sử dụng giấy phép Creative Commons	Đáp ứng	Đáp ứng
TC2	Không	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng
TC3	Không	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Có mục về điều khoản bản quyền	Không đáp ứng
TC4	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC5	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng

TC6	Không	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng
TC7	Không	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không nêu giấy phép mở sử dụng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC8	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC9	Không	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không có thông tin
TC10	Không	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không có thông tin
TC11	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng
TC12	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC13	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC14	Không	Số mới nhất chưa có toàn văn các bài báo	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không nêu giấy phép sử dụng	Đáp ứng	Đáp ứng

*Chú thích: (1) Không có thời gian cấm vận; (2) Không yêu cầu phải đăng kí để đọc nội dung; (3) Có một URL duy nhất cho mỗi bài viết; (4) Tối thiểu là có tệp HTML hoặc PDF cho một bài viết; (5) Được nêu rõ ràng trên website; (6) Sử dụng giấy phép Creative Commons hoặc tương đương; (7) Được nêu rõ ràng và tách biệt với các điều khoản áp dụng cho website; (8) Không mâu thuẫn với các điều khoản cấp phép hoặc các điều khoản mở

Bảng 1 trình bày mức độ đáp ứng các tiêu chí về chính sách cấp phép mở, giấy phép mở và mức độ mở của 14 tạp chí theo tiêu chuẩn của DOAJ. Đối với DOAJ, một tạp chí được coi là truy cập mở chỉ khi nội dung số được cung cấp miễn phí trực tuyến và quyền của người dùng và các điều khoản về bản quyền được xác định rõ ràng. Để được chỉ mục trong DOAJ, các tạp chí phải đảm bảo: (1) Là tạp chí mà người giữ bản quyền của một tác phẩm học thuật cấp quyền sử dụng cho người khác bằng giấy phép mở (Creative Commons hoặc tương đương); (2) Toàn văn của tất cả nội dung phải có sẵn dưới đề truy cập tự do và miễn phí không chậm trễ, thể hiện thông qua việc không yêu cầu người đọc phải đăng kí để truy cập nội dung, và không áp dụng quy định cấm vận (embargo); (3) Mỗi bài viết phải có sẵn dưới dạng một bài viết toàn văn riêng lẻ, có một đường dẫn duy nhất và có sẵn dưới dạng một tệp HTML hoặc tệp PDF; (4) Các điều khoản cấp phép sử dụng và tái sử dụng nội dung đã xuất bản phải được nêu rõ trên trang web; trong đó, khuyến nghị sử dụng giấy phép Creative Commons cho mục đích này, nếu giấy phép Creative Commons không được sử dụng thì các điều khoản và điều kiện tương tự sẽ được áp dụng; (5) Các điều khoản bản quyền áp dụng cho nội dung được công bố phải được nêu rõ ràng và tách biệt với các điều khoản áp dụng cho website, các điều khoản về bản quyền không được mâu thuẫn với các điều khoản cấp phép hoặc các điều khoản của chính sách truy cập mở.

13/14 tạp chí được phân tích đáp ứng 100% các tiêu chí về mức độ công khai và miễn phí của bài báo, khi công khai toàn bộ toàn văn nội dung của các bài báo, cho phép độc giả truy cập miễn phí không chậm trễ và mỗi bài báo đều có đường dẫn hoặc tệp PDF riêng lẻ sẵn có. Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh là tạp chí duy nhất còn chưa đáp ứng tiêu chí về việc “không có thời gian cấm vận” khi số mới nhất của tạp chí đều chưa công bố toàn văn bất kì bài báo nào, mặc dù chính sách truy cập tự do của trường có đề cập.

Về khía cạnh cấp phép và bản quyền, trong đó bao gồm những thực hành như sử dụng và nêu rõ các thông tin về giấy phép và bản quyền mở trên website, có 6 tạp chí trong danh sách đảm bảo các thực hành này. Cụ thể, Tạp chí Giáo dục sử dụng giấy phép CC BY 4.0, Tạp chí Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng sử dụng giấy phép CC BY-NC-ND 4.0, còn 4 tạp chí còn lại đều sử dụng giấy phép CC BY-NC 4.0. Ngoài ra, 8 tạp chí không đáp ứng yêu cầu về cấp phép và bản quyền, mặc dù công khai toàn văn các bài nghiên cứu trên website, lại không gắn kèm các thông tin về giấy phép và bản quyền mở. Một số tạp chí có trình bày thông tin về bản quyền nhưng còn sơ lược và chỉ đề cập đến một số khía cạnh nhất định. Ví dụ, Tạp chí Khoa học Quản lí giáo dục có mục “Chính sách bản quyền, trách nhiệm đạo đức tác giả” chỉ nêu rằng: khi gửi bài viết và được chấp nhận đăng tải, nghĩa là tác giả đã đồng ý trao quyền khai thác, sử dụng, công bố nội dung tác phẩm cho Tạp chí Khoa học Quản lí giáo

dục trên các phương tiện truyền thông và việc kế thừa, sử dụng nội dung nghiên cứu, bài viết và tài liệu của tác giả khác phải được trích dẫn rõ ràng theo Quy định trích dẫn tài liệu tham khảo của Tạp chí Khoa học Quản lý giáo dục. Hoặc, Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Mở Hà Nội: Khoa học Nhân văn có đề cập đến là tạp chí truy cập mở ở mục “Gửi bài”, tuy vậy không có mục nào trình bày chi tiết hơn về các điều khoản cấp phép hay mức độ mở của các nội dung.

2.3. Mức độ tuân thủ các thực hành về minh bạch thông tin trực tuyến

Về phương diện thông tin trực tuyến, các tiêu chí được chia thành 2 nhóm: (1) Đầy đủ các thông tin; (2) Mức độ hiển thị và tần suất hoạt động. Bảng 2 liệt kê các tiêu chí về việc cung cấp đầy đủ thông tin và sự đáp ứng của các tạp chí. Về phương diện này, DOAJ đã liệt kê cụ thể 10 mục thông tin quan trọng và cơ bản nên được công khai rõ ràng để thúc đẩy thực hành truy cập mở, bao gồm: Chính sách truy cập mở (Open access policy); Mục đích và phạm vi (Aims and scope); Thông tin về ban biên tập (Editorial board - đủ thông tin về đơn vị liên hệ của từng thành viên); Hướng dẫn cho tác giả (Instructions for authors); Quy trình biên tập (Editorial process); Điều khoản cấp phép (Licensing terms); Điều khoản bản quyền (Copyright terms); Phí tác giả (Author charges); Chi tiết liên hệ (Contact details); Thông tin ISSN.

Trong số 14 tạp chí được đánh giá, có 05 tạp chí đáp ứng đầy đủ tất cả các tiêu chí là Tạp chí Giáo dục, Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: KHGD, Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh: Khoa học xã hội, Tạp chí Khoa học VNU: Nghiên cứu giáo dục và Tạp chí Khoa học - Đại học Cần Thơ. Bên cạnh đó, Tạp chí KHGD Kỹ thuật đáp ứng 13 các tiêu chí nhưng thiếu thông tin chi tiết về ban biên tập. Các tiêu chí không được đáp ứng nhiều nhất bởi các tạp chí là minh bạch về điều khoản bản quyền (6/14 tạp chí đáp ứng) và điều khoản cấp phép (7/14 tạp chí đáp ứng), chính sách truy cập mở (8/14).

Bảng 2. Các tiêu chí về đầy đủ thông tin

	Chính sách truy cập mở	Mục đích và phạm vi	Ban biên tập	Hướng dẫn cho tác giả	Quy trình biên tập	Điều khoản cấp phép	Điều khoản bản quyền	Phí tác giả	Chi tiết liên hệ	ISSN
TC1	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC2	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC3	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng		Đáp ứng	Đáp ứng
TC4	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC5	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC6	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đầy đủ thông tin ban biên tập nội bộ	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC7	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC8	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC9	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC10	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng
TC11	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng
TC12	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC13	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC14	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Không đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng

Bên cạnh minh bạch thông tin, một số tiêu chí khác đánh giá về mức độ hiển thị và hoạt động của các tạp chí khác như tần suất xuất bản, đường dẫn và trang chủ, hỗ trợ ngôn ngữ. Kết quả cho thấy, các tạp chí KHGD Việt Nam có thể bổ sung thêm thông tin theo danh sách trên để nâng cao tiêu chuẩn và phù hợp hơn với các thực tiễn tốt nhất quốc tế về xuất bản khoa học. Điều này có thể đóng góp đáng kể vào việc cải thiện chất lượng và khả năng truy cập của nghiên cứu khoa học tại Việt Nam.

2.4. Minh bạch về quy trình và ban biên tập

Bảng 3 trình bày mức độ minh bạch thông tin về quy trình phản biện và ban biên tập của 14 tạp chí được phân tích. Trong đó, để một tạp chí truy cập mở được coi là minh bạch, DOAJ yêu cầu: Ban biên tập phải được liệt kê trên trang web (YC1); Phải bao gồm tên và cơ sở làm việc của tất cả các biên tập viên và thành viên hội đồng (YC2); Các tạp chí có hiển thị danh sách người phản biện phải bao gồm tên và cơ quan liên kết của họ (YC3); Ban biên tập tạp chí phải có ít nhất 5 biên tập viên có trình độ chuyên môn phù hợp (YC4); Khuyến nghị rằng các thành viên hội đồng khoa học không nên đến từ cùng một tổ chức (YC5); Loại và chi tiết của quy trình phản biện phải được nêu rõ ràng trên trang web, bao gồm cả quy trình cho các số đặc biệt, nếu có (YC6).

Bảng 3. Mức độ đáp ứng các tiêu chí minh bạch về quy trình và ban biên tập

	YC1	YC2	YC3	YC4	YC5	YC6
TC1	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC2	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Không rõ
TC3	Không đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC4	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Không có thông tin ban biên tập	Đáp ứng	Đáp ứng
TC5	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC6	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Ban biên tập nội bộ	Không có thông tin	Không có thông tin
TC7	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC8	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC9	Đáp ứng	Không đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Không có thông tin	Đáp ứng	Không rõ
TC10	Không đáp ứng	Không đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Không có thông tin ban biên tập	Không có thông tin	Không có thông tin
TC11	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC12	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC13	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng
TC14	Đáp ứng	Đáp ứng	Không có danh sách người phản biện	Đáp ứng	Đáp ứng	Đáp ứng

Bảng 3 cho thấy, có 9 tạp chí đáp ứng toàn bộ 5 tiêu chí của DOAJ là Tạp chí Giáo dục, Tạp chí KHGD Việt Nam, Tạp chí KHGD Kỹ thuật, Tạp chí Khoa học VNU: Nghiên cứu giáo dục, Tạp chí Khoa học - Đại học Cần Thơ, Tạp chí Khoa học - Đại học Huế: Khoa học Xã hội và Nhân văn, Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh: Khoa học xã hội, Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: KHGD và Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh. Không có tạp chí nào công khai danh sách người phản biện, tuy vậy đây không phải là tiêu chí bắt buộc của DOAJ. DOAJ chỉ yêu cầu rằng nếu tạp chí lựa chọn công khai danh sách người phản biện thì cần có kèm thông tin về cơ quan công tác. Phần lớn các tạp chí đều công khai danh sách ban biên tập trên website, chỉ có 3 tạp chí là Tạp chí Khoa học Quản lý giáo dục, Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Thủ đô Hà Nội: Khoa học Xã hội và Giáo dục và Tạp chí Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng là không có thông tin này.

Có 11/14 tạp chí cung cấp đầy đủ thông tin về cơ quan làm việc của các thành viên ban biên tập. Trong 11 tạp chí này, có 10 tạp chí đáp ứng tiêu chí về “Ban biên tập tạp chí Phải có ít nhất 5 biên tập viên có trình độ chuyên môn phù hợp. Khuyến nghị rằng các thành viên hội đồng quản trị không nên đến từ cùng một tổ chức”. Tạp chí tuy có

đầy đủ thông tin về thành viên ban biên tập nhưng lại chưa đáp ứng tiêu chí này là Tạp chí Thiết bị Giáo dục, do tạp chí có ban biên tập nội bộ chứ không bao gồm các học giả đến từ các cơ quan khác nhau. Có 12 trên 14 tạp chí trình bày đầy đủ thông tin về quy trình phản biện và loại phản biện, trong đó, có 10 tạp chí nêu rõ rằng quá trình phản biện sẽ thông qua ít nhất là 2 phản biện viên theo khuyến nghị của DOAJ.

3. Kết luận

Nghiên cứu cung cấp một phân tích tổng quát về tình trạng ứng dụng các thực hành khoa học mở, truy cập mở của các tạp chí khoa học Việt Nam thuộc lĩnh vực KHGD, thông qua xem xét về chất lượng của các tạp chí truy cập mở. Các tiêu chuẩn để được chỉ mục trong danh mục DOAJ - một trong các danh mục tạp chí mở uy tín trên thế giới - được sử dụng để đánh giá mức độ nghiêm ngặt trong việc tuân theo các thực hành mở của các tạp chí này. Trong số 14 tạp chí được khảo sát về mức độ đáp ứng các tiêu chí về một tạp chí mở uy tín theo tiêu chuẩn của danh mục DOAJ, có 6 tạp chí đáp ứng đầy đủ các tiêu chí, trong đó có 3 tạp chí đã được chỉ mục trong danh mục này, 8 tạp chí còn lại đáp ứng phần lớn các tiêu chí liên quan tới minh bạch thông tin trên website (bao gồm các thông tin về quy trình nộp bài, xuất bản, ban biên tập), tuy vậy đều chưa đáp ứng các tiêu chí về việc có các thông tin về cấp phép và bản quyền mở. Hầu như các tạp chí được khảo sát đều chưa chú trọng tới việc có các chính sách chi tiết và cụ thể về bản quyền và cấp phép nói chung, kể cả là yêu cầu “giữ lại mọi quyền” (all rights reserved). Điều này cho thấy mặc dù các tạp chí khoa học thuộc lĩnh vực KHGD tại Việt Nam đã lưu ý tới việc đảm bảo cho các bài báo được truy cập dễ dàng, miễn phí, thì vẫn chưa thực sự chú trọng tới việc triển khai các thực hành truy cập mở một cách nghiêm túc và có hệ thống. Việc ứng dụng các thực hành giấy phép mở không chỉ hỗ trợ cho việc truy cập dễ dàng vào nội dung bài báo, mà còn là một công cụ để đảm bảo quyền lợi cho tác giả lẫn tạp chí, cung cấp một cơ sở pháp lý vững chắc cho việc tài liệu được phân phối và tái sử dụng. Kết quả nghiên cứu cũng cung cấp một cơ sở để các tạp chí khoa học Việt Nam có thể cải thiện trang web của tạp chí bằng cách bổ sung thêm thông tin theo danh sách các tiêu chí trên để nâng cao tiêu chuẩn và phù hợp hơn với các thực tiễn tốt nhất quốc tế về xuất bản khoa học; qua đó đóng góp đáng kể vào việc cải thiện chất lượng và khả năng truy cập của nghiên cứu KHGD tại Việt Nam.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số: 503.01-2021.27.

Tài liệu tham khảo

- DOAJ (2024). *Guide to applying*. <https://www.doaj.org/apply/guide/>
- Hội đồng Giáo sư Nhà nước (2024). *Quyết định số 25/QĐ-HĐGSNN ngày 05/7/2024 phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2024*.
- Jain, P. (2012). Promoting Open Access to Research in Academic Libraries. *Library Philosophy and Practice (e-journal)*, 737. <https://digitalcommons.unl.edu/libphilprac/737>
- Li, Y. (2020). Common Misconceptions about Open Access. In *American Chemical Society eBooks*. <https://doi.org/10.1021/acsguide.10506>
- Neylon, C., & Huang, C. (2022). The Global State of Open Access 2021. In *Zenodo (CERN European Organization for Nuclear Research)*. <https://doi.org/10.5281/zenodo.7059177>
- Nguyen, H. T. T., Nguyen, M., Le, T., Ho, M., & Vuong, Q. (2021). Open access publishing probabilities based on gender and authorship structures in Vietnam. *Publications*, 9(4), 45. <https://doi.org/10.3390/publications9040045>
- Pandita, R., & Singh, S. (2022). A study of distribution and growth of open access research journals across the world. *Publishing Research Quarterly*, 38(1), 131-149. <https://doi.org/10.1007/s12109-022-09860-x>
- Tennant, J. P., Waldner, F., Jacques, D. C., Masuzzo, P., Collister, L. B., & Hartgerink, C. H. J. (2016). The academic, economic and societal impacts of Open Access: an evidence-based review. *F1000Research*, 5, 632. <https://doi.org/10.12688/f1000research.8460.3>